

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC ĐÀ NẴNG

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Đại học					Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	CD sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Chính quy						
1. Kiến trúc (Mã ngành: 7580101)										
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			a. Kiến thức: - Người học tiếp nhận những Kiến thức cơ bản về: giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng - An ninh và kiến thức giáo dục đại cương, giáo dục chuyên nghiệp về các lĩnh vực kiến trúc, xây dựng, quy hoạch. - Bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về thiết kế Kiến trúc công trình.						

			<p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có kỹ năng về thiết kế công trình kiến trúc, thiết kế tổng mặt bằng, kỹ năng mềm về khởi nghiệp, truyền thông, thực hiện công việc trong các công ty tư vấn thiết kế kiến trúc, quy hoạch, nội ngoại thất; - Người học có kỹ năng: Xử lý tình huống, giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm trong môi trường công việc liên quan đến nghề nghiệp được đào tạo. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tôn trọng pháp luật, luôn cầu thị, tác phong làm việc chuyên nghiệp, Thái độ nhiệt tình, tâm huyết với công việc. Đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong việc đánh giá và thực thi công việc, định hướng khởi nghiệp. - Nhận thức được nhu cầu học tập, cập nhật Kiến thức để không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình, biết vận dụng một cách sáng tạo vào công việc. Tự đánh giá trách nhiệm của kiến trúc sư với xã hội và công chúng. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Đạt chuẩn Bậc 3 (B1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP).</p> <p>e. Trình độ Tin học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014; biết sử dụng các phần mềm đồ họa chuyên ngành, phần mềm tin học văn phòng phục vụ cho công tác khảo sát, thiết kế.</p>				
--	--	--	--	--	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên. - Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường. - Tổ chức các cuộc thi ngoại khóa, kết hợp với các đơn vị ngoài Trường tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, các cuộc thi về thiết kế, sáng tạo... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, hỗ trợ sự phát triển đa hướng cho người học 				
IV	Chương trình đào tạo		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Kiến trúc được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19/8/2019 về việc ban hành CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Kiến trúc được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo và một số ngành có liên quan như Thiết kế đô thị, Kiến trúc cảnh quan, Quy hoạch đô thị. - Học tập nâng cao trình độ lên Thạc sĩ, Tiến sĩ các ngành Kiến trúc, Thiết kế đô thị, Kiến trúc cảnh quan, Quy hoạch đô thị. 				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Kiến trúc sư thiết kế, thi công, giám sát công trình Kiến trúc dân dụng, Nội - Ngoại thất; Quy hoạch Xây dựng các điểm dân cư, nhóm ở, cao ốc, công trình đô thị và nông thôn. - Làm việc trong các công ty tư vấn thiết kế Kiến trúc, Quy hoạch, 				

				<p>Nội - Ngoại thất; các cơ quan quản lý trong lĩnh vực Kiến trúc, Xây dựng; các viện nghiên cứu về Kiến trúc, Quy hoạch, Đô thị; Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo Kiến trúc, Nội thất, Xây dựng.</p> <p>- Chuyên gia tư vấn, cung cấp các giải pháp về Kiến trúc và Vật liệu tại các công ty thiết kế Kiến trúc, Xây dựng, Nội - Ngoại thất, kinh doanh vật liệu, thiết bị.</p> <p>- Tự khởi nghiệp với vai trò quản lý doanh nghiệp; Chủ đầu tư các công trình Kiến trúc, Xây dựng</p>				
2. Quy hoạch vùng và Đô thị (Mã ngành: 7580105)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <p>- Người học tiếp nhận những Kiến thức cơ bản về: giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng - An ninh và kiến thức giáo dục đại cương, giáo dục chuyên nghiệp về các lĩnh vực kiến trúc, xây dựng, quy hoạch.</p> <p>- Bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về thiết kế Quy hoạch Vùng & Đô thị.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Sau khi tốt nghiệp kiến trúc sư, người học có kỹ năng về thiết kế công trình kiến trúc, thiết kế tổng mặt bằng, kỹ năng truyền thông, làm việc trong các công ty tư vấn thiết kế kiến trúc, quy hoạch; các cơ quan quản lý trong lĩnh vực Quy hoạch Vùng, Đô thị,</p>				

			<p>Nông thôn, Kiến trúc, Xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có kỹ năng: Xử lý tình huống, giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tôn trọng pháp luật, luôn cầu thị, tác phong làm việc chuyên nghiệp, Thái độ nhiệt tình, tâm huyết với công việc. Đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong việc đánh giá và thực thi công việc, định hướng khởi nghiệp. - Nhận thức được nhu cầu học tập, cập nhật Kiến thức để không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình, biết vận dụng một cách sáng tạo vào công việc. Tự đánh giá trách nhiệm của kiến trúc sư với xã hội và công chúng. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Đạt chuẩn Bậc 3 (B1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP).</p> <p>e. Trình độ Tin học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014; biết sử dụng các phần mềm đồ họa chuyên ngành, phần mềm tin học văn phòng phục vụ cho công tác khảo sát, thiết kế.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên. - Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường. - Tổ chức các cuộc thi ngoại khóa, kết hợp với các đơn vị ngoài Trường tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, các cuộc thi về thiết 				

				kế, sáng tạo... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, hỗ trợ sự phát triển đa hướng cho người học				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Quy hoạch Vùng và Đô thị được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19/8/2019 về việc ban hành CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại ngành Quy hoạch Vùng và Đô thị được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo và một số ngành có liên quan như Thiết kế đô thị, Kiến trúc cảnh quan, Kiến trúc công trình. - Học tập nâng cao trình độ lên Thạc sĩ, Tiến sĩ các ngành Quy hoạch đô thị, Lịch sử đô thị, Thiết kế đô thị, Kiến trúc cảnh quan, Kiến trúc công trình. - Ngoài ra, có thể tiếp tục học tập, tham gia các đề tài, dự án khoa học và nghiên cứu sâu hơn về lý thuyết Quy hoạch đô thị, lịch sử Quy hoạch, thiết kế cảnh quan, thiết kế đô thị. 				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại cơ quan Nhà nước hoặc tư nhân, các Ban quản lý dự án đầu tư về Quy hoạch, Bất động sản, Hạ tầng đô thị. - Làm việc tại các công ty tư vấn thiết kế Quy hoạch, Kiến trúc, Nội - Ngoại thất, thực hiện các đề án Quy hoạch quy mô từ nhỏ đến lớn, các đề án Thiết kế cảnh quan, Thiết kế đô thị và Kiến 				

				<p>trúc dân dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các viện nghiên cứu về Quy hoạch đô thị, Kiến trúc; giảng dạy tại các cơ sở đào tạo Quy hoạch, Kiến trúc, Nội thất, Xây dựng. - Tự khởi nghiệp với vai trò quản lý doanh nghiệp; Chủ đầu tư các dự án Quy hoạch, công trình Kiến trúc, Xây dựng. 				
3. Thiết kế đồ họa (Mã ngành: 7210403)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các kiến thức cơ bản về Hình họa, Khoa học màu sắc, Nghệ thuật chữ, Kỹ thuật in, Nguyên lý thiết kế đồ họa, Đồ họa ảnh, để triển khai vào các đề án chuyên ngành. - Phân tích các xu hướng thiết kế mới và sáng tạo ra các sản phẩm thiết kế đồ họa đáp ứng được thẩm mỹ và yêu cầu thị trường. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thành thạo các phần mềm thiết kế đồ họa (Adobe Photoshop, Adobe Illustrator, Adobe Animate, 3DsMax, Maya, Figma...), phát triển khả năng tư duy thiết kế sáng tạo và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả, phát triển kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình. - Triển khai các kiến thức chuyên ngành vào các dự án thực tế như: Thiết kế nhận diện thương hiệu, Bao bì sản phẩm, Catalogue 				

			<p>và Brochure, Lịch thiệp, Tạp chí, Truyện tranh, Poster quảng cáo, Phim quảng cáo, Đồ họa sự kiện, Website và App, Chuyển động 2D và 3D.</p> <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng thái độ làm việc chuyên nghiệp, chu đáo trong từng chi tiết sản phẩm, tôn trọng thời hạn và có trách nhiệm với công việc được giao, tuân thủ các công ước quốc tế về luật bản quyền thiết kế, và tôn vinh văn hóa truyền thống dân tộc. - Phát triển tư duy sáng tạo, không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ và thử nghiệm thiết kế. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Đạt chuẩn Bậc 3 (B1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP).</p> <p>e. Trình độ Tin học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014; có đủ kỹ năng và sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế phục vụ cho các yêu cầu thiết kế 2D, 3D và các phần mềm dựng phim.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách hỗ trợ tài chính: Cung cấp học bổng cho sinh viên có thành tích xuất sắc và hỗ trợ tài chính cho những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn - Cơ sở vật chất: Đầu tư cơ sở vật chất hiện đại bao gồm phòng máy tính cấu hình cao, phòng workshop được trang bị đầy đủ công cụ cần thiết, thư viện đầy đủ tư liệu học tập. - Hoạt động ngoại khóa: Tổ chức các buổi workshop, seminar, 				

			tham quan nhận thức và học tập thực tế, với sự tham gia của các chuyên gia trong ngành, cung cấp cho sinh viên cơ hội được tiếp xúc và học hỏi từ thực tế.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế đồ họa được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế đồ họa được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Sau khi tốt nghiệp, người học còn có khả năng tiếp tục:</p> <p>- Học tập nâng cao về kiến thức chuyên môn ở các chương trình thạc sĩ, tiến sĩ về thiết kế đồ họa, lý luận và lịch sử mỹ thuật ứng dụng, tại các trường trong và ngoài nước.</p> <p>- Tham gia các khóa đào tạo, chứng chỉ ngắn hạn để cập nhật liên tục các xu hướng công nghệ và phương pháp thiết kế sáng tạo mới.</p>				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>- Sau khi hoàn thành chương trình học, người học có cơ hội việc làm ở những vị trí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thiết kế logo và nhận diện thương hiệu + Thiết kế quảng cáo + Thiết kế tạp chí 				

				<ul style="list-style-type: none"> + Thiết kế UI/UX + Thiết kế đồ hoạ chuyển động + Thiết kế website + Thiết kế nghệ thuật số + Thiết kế bao bì + Thiết kế minh hoạ + Thiết kế hiệu ứng hình ảnh + Thiết kế đồ hoạ sự kiện + Thiết kế nhân vật game + Nhiếp ảnh + Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung tâm. + Tự mở các công ty thiết kế hoặc làm việc tự do, cung cấp dịch vụ thiết kế đồ hoạ cho các dự án trong và ngoài nước. 				
4. Thiết kế Nội thất (Mã ngành: 52210405)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, biết về kiến thức cơ bản như: chính trị, khoa học xã hội, lịch sử, văn hóa, tin học ... - Hiểu về những kiến thức bổ trợ của các liên ngành gần khác: luật sở hữu trí tuệ, văn hoá ứng xử, quản lý dự án, dự toán công trình và khởi nghiệp... để làm nền tảng cho việc tạo lập doanh nghiệp. 				

			<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ sở ngành: Ergonomic, cách điệu, khoa học màu sắc, kiến trúc, ngôn ngữ tạo hình ... làm nền tảng vững chắc cho sự phát triển ý tưởng sáng tạo và chủ động trong Thiết kế Nội thất. - Hiểu, vận dụng được những kiến thức chuyên sâu về thiết kế Nội thất như: nguyên lý Thiết kế Nội thất, vật liệu, cấu tạo, màu sắc, ánh sáng, trang thiết bị công trình... để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn và đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế lấy con người làm trung tâm. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng đề xuất giải pháp thiết kế Nội thất mang tính sáng tạo, đảm bảo công năng sử dụng và kỹ thuật phù hợp đối với các thể loại công trình kiến trúc từ đơn giản đến phức tạp. - Có khả năng triển khai bản vẽ chi tiết, tư vấn và tổ chức thi công nội thất các thể loại công trình kiến trúc theo một quy trình thiết kế toàn diện. - Có khả năng linh hoạt và nắm bắt các xu hướng thiết kế Nội thất đương đại trong – ngoài nước; Cập nhật phần mềm, công nghệ, kỹ thuật và thiết bị hiện đại trong ngành TKNT đáp ứng nền kinh tế kỹ thuật số, hội nhập thị trường lao động quốc tế. - Có khả năng thuyết trình với đồng nghiệp và công chúng một cách thuyết phục về nội dung, phong cách thiết kế. Thể hiện tư duy phân biện trong việc xác định, phân tích và định hình giải pháp thiết kế Nội thất 				
--	--	--	---	--	--	--	--

			<p>- Có kỹ năng làm việc độc lập hoặc làm việc cộng tác nhóm ở nhiều lĩnh vực liên quan nhằm đổi mới, sáng tạo và phát triển các giải pháp thiết kế Nội thất.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp chuyên môn đúng đắn. Có trách nhiệm với môi trường và cộng đồng.</p> <p>- Có tinh thần thể thao rèn luyện sức khỏe. Có ý thức tập thể và chia sẻ kiến thức, kỹ năng chuyên môn cũng như khả năng tự học tập tự nghiên cứu để nâng cao trình độ.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <p>- Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ cơ bản và chuyên ngành phục vụ cho công việc nghiên cứu, thiết kế. Trình độ tối thiểu đạt chuẩn Bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP) hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT hoặc bằng cấp tương đương để hội nhập thị trường lao động quốc tế.</p> <p>e. Trình độ Tin học:</p> <p>- Có kỹ năng sử dụng tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Bộ thông tin và truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014.</p> <p>- Sử dụng thành thạo các phần mềm: Auto cad, 3dmax, phần mềm tin học văn phòng... phục vụ cho công tác khảo sát, thiết kế các công trình kiến trúc, nội thất.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập,		<p>- Có website trường và Fanpage Ngành Thiết kế Nội thất thường xuyên cập nhật thông tin, tương tác để hỗ trợ người học kịp thời.</p>				

	sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Các Giảng viên chủ nhiệm luôn quan tâm hỗ trợ sinh viên khi cần thiết. - Sinh viên học tập, sinh hoạt trong môi trường đầy đủ tiện nghi. - Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên luôn được cập nhật. Ngoài chính sách học bổng của nhà trường, ngành Thiết kế Nội thất còn có nhiều học bổng đến từ các đơn vị, doanh nghiệp. - Các chương trình liên kết hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài nước đạt tiêu chuẩn để hỗ trợ SV về thực tập, thực tế luôn đáp ứng nhu cầu của SV. - Có các câu lạc bộ và tổ chức đoàn thể giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm, phát triển năng khiếu cá nhân và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. - Hỗ trợ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà trường, có vấn học tập các lớp, có học bổng của giảng viên dành cho sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế nội thất được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế nội thất được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ 				

				chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn về Mỹ thuật, mỹ thuật ứng dụng trong và ngoài nước. - Đủ trình độ để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đủ trình độ học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) chuyên ngành Mỹ thuật, mỹ thuật ứng dụng tại các trường trong và ngoài nước. 				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia làm việc trong các cơ quan nhà nước hoặc các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực Thiết kế nội thất, mỹ thuật, sáng tạo... đáp ứng nhu cầu của đời sống xã hội. - Có khả năng thành lập các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế nội thất, mỹ thuật ứng dụng. - Làm các công việc kỹ thuật, quản lý chất lượng, tại các cơ sở sản xuất sản phẩm nội thất, mỹ thuật ứng dụng. - Làm việc ở các cơ quan quản lý có liên quan đến ngành mỹ thuật ứng dụng và văn hoá nói chung. - Nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực về chuyên ngành mỹ thuật ứng dụng ở các Viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành, các trường Đại học và Cao đẳng. - Giảng dạy tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trong lĩnh vực mỹ thuật công nghiệp (cần có thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm). 				
5. Kỹ thuật Xây dựng (Mã ngành: 7580201)								

I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức khoa học xã hội và tự nhiên phù hợp chuyên ngành; có kiến thức và lập luận kỹ thuật chuyên ngành vững chắc; có kiến thức bổ trợ để phát triển nghề nghiệp; đủ kiến thức để khởi nghiệp. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp. - Có năng lực hoàn thành một sản phẩm kỹ thuật xây dựng từ hình thành ý tưởng, thiết kế đến triển khai thi công xây dựng thoả mãn các yếu tố kinh tế, kỹ thuật, xã hội và môi trường. Có khả năng khởi nghiệp trong lĩnh vực xây dựng. - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm; có kỹ năng tin học, ngoại ngữ và sức khỏe để đáp ứng cho công việc và môi trường hội nhập quốc tế. - Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho công việc. Có khả năng tiếp cận các phần mềm mới của ngành xây dựng, đáp ứng nền kinh tế kỹ thuật số. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có trách nhiệm trong công việc và cộng đồng. - Có thái độ tích cực và khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức, 				

			<p>kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp cận khoa học công nghệ mới trong xây dựng để áp dụng vào thực tiễn.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Đạt chuẩn Bậc 3 (B1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP)</p> <p>e. Trình độ Tin học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014. - Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành trong thiết kế thi công và quản lý dự án. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Cấp học bổng hằng năm cho sinh viên Giỏi và Xuất sắc. - Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. - Cố vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên. - Tổ chức chương trình “Sinh viên hỗ trợ học tập cho sinh viên” là nơi những sinh viên giỏi mỗi học phần sẽ hỗ trợ cho những sinh viên có nhu cầu củng cố kiến thức các môn học. - Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trọ và tìm việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 				

	hiện			<p>tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>- Có khả năng tư duy học tập, cập nhật các tiêu chuẩn ngành, các vấn đề liên quan đến ngành Kỹ thuật xây dựng.</p> <p>- Có khả năng nghiên cứu khoa học các lĩnh vực về cơ sở ngành và chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng. Có khả năng tiếp cận sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành xây dựng mới liên tục phát triển hàng năm. Có khả năng đáp ứng nền kinh tế số.</p> <p>- Thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu hoặc các sáng kiến, cải tiến về lĩnh vực xây dựng.</p> <p>- Tham gia các chương trình đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ ngành Kỹ thuật xây dựng trong và ngoài nước.</p>				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<p>- Làm công tác tư vấn thiết kế kết cấu tại các công ty Tư vấn thiết kế thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng.</p> <p>- Làm việc tại các công ty quản lý dự án, tư vấn giám sát các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.</p> <p>- Tổ chức thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.</p> <p>- Làm các công việc về kỹ thuật, quản lý chất lượng tại các đơn vị</p>				

				<p>sản xuất trong lĩnh vực Xây dựng dân dụng và công nghiệp.</p> <p>- Kỹ sư tư vấn kiểm định chất lượng xây dựng, làm chuyên viên trong các cơ quan nghiên cứu khoa học công nghệ xây dựng, các cơ quan quản lý các cấp như sở xây dựng, phòng xây dựng các quận huyện và giảng dạy trong các trường đào tạo trong lĩnh vực Xây Dựng.</p>				
6. Quản lý Xây dựng (Mã ngành: 7580302)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <p>- Có năng lực tổ chức, thực hiện, quản lý các nội dung, công việc trong các giai đoạn của dự án đầu tư xây dựng từ giai đoạn chuẩn bị, thực hiện cho đến khi bàn giao, đưa công trình vào vận hành khai thác</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Có kỹ năng ứng xử, giao tiếp có văn hóa và làm việc nhóm khoa học; có khả năng tư duy sáng tạo, năng lực tự chủ, tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.</p> <p>- Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp cận khoa học công nghệ mới trong xây dựng để áp dụng vào thực tiễn.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Có sức khỏe tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, có trách nhiệm</p>				

			<p>với công việc và xã hội; tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực ngoại ngữ tiếng Anh đạt chuẩn bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. <p>e. Trình độ Tin học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo tin học văn phòng. Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Cấp học bổng hằng năm cho sinh viên Giỏi và Xuất sắc. - Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. - Cố vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên. - Tổ chức chương trình “Sinh viên hỗ trợ học tập cho sinh viên” là nơi những sinh viên giỏi mỗi học phần sẽ hỗ trợ cho những sinh viên có nhu cầu củng cố kiến thức các môn học. - Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trọ và tìm việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý xây dựng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại 				

			<p>học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý xây dựng được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTĐN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>- Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn trong nước và quốc tế.</p> <p>- Có thể nghiên cứu trong các lĩnh vực kinh tế và quản lý xây dựng;</p>				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>- Làm việc cho các chủ đầu tư xây dựng với vị trí như lập, thẩm định, quản lý dự án, tổ chức và quản lý thực hiện đấu thầu.</p> <p>- Làm việc cho các nhà thầu xây dựng với vị trí như lập hồ sơ dự thầu, lập kế hoạch triển khai thi công, kiểm soát khối lượng, quản lý chi phí và hợp đồng xây dựng.</p> <p>- Làm việc cho các công ty tư vấn xây dựng với vị trí như lập dự toán, thẩm tra dự toán, tư vấn quản lý dự án.</p> <p>- Làm việc cho ban quản lý dự án, kho bạc nhà nước, phòng tín dụng ngân hàng.</p> <p>- Có thể làm giảng viên cho các trường đại học, cao đẳng, trung cấp.</p>				
7. Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông (Mã ngành: 7580205)							
I	Điều kiện đăng ký		Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo				

	tuyển sinh			và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, khoa học cơ bản vào lĩnh vực chuyên ngành và phát triển khả năng tư duy logic, khoa học và khả năng học tập ở trình độ cao hơn. - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để giải quyết được các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực khảo sát, thiết kế, thi công và quản lý các dự án xây dựng công trình giao thông. - Sử dụng các trang thiết bị cơ bản trong chuyên ngành phục vụ cho việc khảo sát địa hình, thí nghiệm công trình. - Bóc tách khối lượng và dự toán các hạng mục xây dựng công trình. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính toán và đưa ra được các giải pháp thiết kế, thi công hợp lý các công trình giao thông theo các tiêu chuẩn, quy trình hiện hành. - Có khả năng phân tích, đánh giá chất lượng công trình và xử lý các sự cố có thể xảy ra trong quá trình thi công. - Có khả năng tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn và khởi nghiệp. - Có khả năng tư vấn, giám sát, tổ chức thi công và quản lý các dự 				

			<p>án xây dựng công trình giao thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và viết báo cáo. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy phản biện và hợp tác làm việc theo nhóm. - Có đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội. - Có khả năng tự học và học tập suốt đời. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 (2/6) khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT. <p>e. Trình độ Tin học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực chuyên môn. Sinh viên tốt nghiệp phải đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT - BTTTT ngày 11/3/2014. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Cấp học bổng hằng năm cho sinh viên Giỏi và Xuất sắc. - Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. - Cố vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên. 				

				- Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trọ và tìm việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19/8/2019 về việc ban hành CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTĐN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Làm chuyên viên ở Bộ, Sở Giao thông Vận tải; Bộ, Sở Xây dựng; Ban Quản lý dự án thuộc Bộ, thuộc UBND tỉnh/UBND huyện; Phòng Hạ tầng, Phòng Xây dựng - Giao thông, Phòng Tài nguyên môi trường, Thanh tra xây dựng... thuộc UBND các Quận huyện liên quan đến lãnh vực hạ tầng giao thông. - Các công ty trong nước hoặc nước ngoài về tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công ở các lĩnh vực như xây dựng cầu đường cũng như xây dựng dân dụng hoặc các công ty sản xuất vật liệu xây dựng. - Làm cán bộ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.				

				- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.				
8. Kỹ thuật cơ sở hạ tầng (Mã ngành: 7580210)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, làm nền tảng cho việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành và phát triển tư duy logic và khoa học. - Người học hiểu và tổng hợp được những kiến thức cơ bản về khối ngành kỹ thuật, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để vận dụng vào việc quy hoạch, tư vấn thiết kế cơ bản các hạng mục công trình hạ tầng đô thị. - Tính toán và đưa ra được các giải pháp quy hoạch, tư vấn thiết kế cơ bản, thi công, các hạng mục công trình hạ tầng đô thị như điện, đường, cấp thoát nước và xử lý chất thải rắn theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành. - Tính toán và đưa ra được các giải pháp quy hoạch, tư vấn thiết kế cơ bản, thi công, các hạng mục công trình hạ tầng đô thị như điện, đường, cấp thoát nước và xử lý chất thải rắn theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành. - Có khả năng quản lý và khai thác các hạng mục công trình hạ tầng đô thị như điện, đường, cấp thoát nước và xử lý chất thải rắn, hình thành nên các khu đô thị thông minh, đảm bảo tính linh hoạt 				

			<p>trong giao thông đô thị, cấp nước, thoát nước công trình và đô thị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bóc tách khối lượng và dự toán các hạng mục xây dựng công trình. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho một khu đô thị. - Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và viết báo cáo; có khả năng tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn và khởi nghiệp. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ tiếng Anh đạt chuẩn bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn bậc 2 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p>e. Trình độ Tin học: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng. Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT- BTTTT ngày 11/3/2014;</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Cấp học bổng hằng năm cho sinh viên Giỏi và Xuất sắc. - Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. - Có vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên. - Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trọ và tìm việc làm cho các sinh viên 				

				sau khi tốt nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng theo học chương trình đào tạo sau đại học chuyên ngành giao thông, vật liệu. - Không ngừng học tập, cập nhật kiến thức để nâng cao trình độ nhận thức và kỹ năng nghề nghiệp. - Học hỏi, tích lũy kinh nghiệm và vận dụng một cách sáng tạo vào công việc. 				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc ở các cơ quan quản lý nhà nước về đô thị, cơ quan quản lý công trình đô thị - Làm việc tại các công ty tư vấn thiết kế, công ty xây dựng, viện quy hoạch đô thị, công ty cấp thoát nước, xử lý nước thiên nhiên, nước thải sinh hoạt và công nghiệp, thu gom và xử lý chất thải rắn. - Làm cán bộ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục. 				
9. Công nghệ thông tin (Mã ngành: 7480201)								

I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Có kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn. - Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành ví dụ như: Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Kiến trúc máy tính, Hệ điều hành, Công nghệ phần mềm, Mạng máy tính, Cơ sở dữ liệu, ... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới. - Có kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực CNTT. Sinh viên sẽ lựa chọn chuyên sâu hướng học tập và nghiên cứu về các Hệ thống thông tin; Mạng máy tính và truyền thông; Công nghệ phần mềm. Phần kiến thức chuyên ngành sẽ trang bị cho sinh viên: kiến thức liên quan đến nghiên cứu phát triển, gia công hay ứng dụng hệ thống phần mềm; kiến thức về thiết kế, xây dựng, cài đặt, vận hành và bảo trì các hệ 				

			<p>thống thông tin, phần mềm của hệ thống máy tính và các hệ thống thiết bị dựa trên máy tính; kiến thức về mạng máy tính và truyền thông; xử lý các bài toán tính toán trong khoa học và kỹ thuật, lập trình các ứng dụng trong thực tế.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, phân tích tìm hiểu và tổng hợp các yêu cầu từ đối tượng sử dụng sản phẩm phần mềm để phục vụ công tác thiết kế. - Thiết kế, triển khai thực hiện và quản lý các dự án phần mềm có qui mô vừa và nhỏ, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra trong điều kiện thực tế. - Các kỹ năng về đánh giá chi phí, đảm bảo chất lượng của phần mềm. - Các kỹ năng về kiểm thử, bảo trì và xây dựng tài liệu kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống hiệu quả và dễ dùng. - Áp dụng tri thức Khoa học máy tính, quản lý dự án để nhận biết, phân tích và giải quyết sáng tạo và hiệu quả những vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực xây dựng và phát triển phần mềm máy tính. - Sinh viên có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, có phương pháp làm việc khoa học và chuyên nghiệp. Có tư duy hệ thống và tư duy phân tích, có khả năng tóm tắt, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn. - Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm: biết xây dựng và thực hiện tinh thần làm việc theo nhóm, biết truyền thông trong nhóm, tổ chức làm việc nhóm và xử lý xung đột trong nhóm. - Sinh viên có kỹ năng giao tiếp: biết lắng nghe, trình bày một vấn 				
--	--	--	---	--	--	--	--

			<p>đề trước đám đông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có khả năng viết báo cáo kỹ thuật, báo cáo khoa học. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp ngành CNTT có phẩm chất chính trị tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp về bảo vệ thông tin, bản quyền, có tinh thần làm việc theo nhóm, rèn luyện thường xuyên tính kỷ luật và khả năng giao tiếp- - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Đạt chuẩn Bậc 3 (B1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP).</p> <p>e. Trình độ Tin học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên. - Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường. - Hỗ trợ sinh viên thực hiện các thủ tục vay vốn học tập, tìm nơi cư trú và quản lý trong thời gian học tập tại trường. - Có các câu lạc bộ và tổ chức đoàn thể giúp sinh viên rèn luyện 				

				các kỹ năng mềm, phát triển năng khiếu cá nhân và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTĐN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu và triển khai ứng dụng các thành tựu mới của công nghệ thông tin vào công việc thực tế. - Có khả năng cập nhật kiến thức, tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; - Có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) 				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm trong nước, ngoài nước. - Làm việc ở bộ phận công nghệ thông tin hoặc cần ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị có nhu cầu (hành chính sự nghiệp, ngân hàng, viễn thông, hàng không, xây dựng ...). - Làm việc trong các công ty tư vấn đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông, hệ thống nhúng. 				

				<ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy các môn học thuộc về lĩnh vực công nghệ thông tin trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, các trường nghề và các trường phổ thông. - Nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin: công nghệ phần mềm, công nghệ mạng và các hệ thống nhúng ở các viện nghiên cứu, các trung tâm và các cơ quan nghiên cứu 				
10. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (Mã ngành: 7510301)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng, có tác phong quân sự, có tinh thần sẵn sàng phục vụ trong các lực lượng vũ trang để bảo vệ Tổ quốc; có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành đào tạo; có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, có khả năng vận dụng chúng vào việc tiếp cận thông tin và kiến thức mới; có khả năng khai thác, nghiên cứu và ứng dụng khoa học cơ bản vào ngành học. - Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực điện, điện tử; nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế đáp ứng yêu cầu công việc. - Có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật liên quan đến lĩnh vực điện, điện tử. - Có khả năng vận hành, bảo trì, sửa chữa các hệ thống điện, điện 				

			<p>từ, các thiết bị điện, điện tử dân dụng và công nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu thiết kế, cải tiến nâng cấp, chế tạo các hệ thống, dây chuyền tự động phục vụ các yêu cầu khác nhau để chuyên giao công nghệ cho các đơn vị cần sử dụng. - Có khả năng sáng tạo trong công việc để khai thác tối ưu các thiết bị điện, điện tử, các hệ thống điều khiển tự động. - Có khả năng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. - Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp cận công nghệ và kỹ năng sử dụng hiệu quả các thiết bị, dây chuyền công nghệ trong lĩnh vực điện, điện tử. - Có thể giải quyết các vấn đề chuyên môn điện, điện tử ở những vị trí công tác trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, dân dụng, sử dụng năng lượng điện hiệu quả. - Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và đưa ra giải pháp giải quyết những vấn đề kỹ thuật liên quan, lân cận. - Có khả năng làm việc độc lập; có khả năng tổ chức, lãnh đạo và kỹ năng làm việc nhóm đa ngành hiệu quả. - Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng các công cụ và phương tiện hiện đại. - Có kỹ năng khởi nghiệp; có khả năng tự tạo việc làm cho mình và cho người khác. 				
--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật, tác phong làm việc công nghiệp, tinh thần làm việc nhóm; khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo và làm việc độc lập. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử. - Tham gia có hiệu quả trong việc chuyển giao công nghệ, tổ chức sản xuất, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT. Có khả năng sử dụng được tài liệu tiếng Anh hoặc tiếng Nhật chuyên ngành phục vụ cho ngành học. <p>e. Trình độ Tin học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo tin học văn phòng. Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT - BTTTT ngày 11/3/2014. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ sinh viên thực hiện các thủ tục vay vốn học tập, tìm nơi cư trú và quản lý trong thời gian học tập tại trường. - Có các câu lạc bộ và tổ chức đoàn thể giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm, phát triển năng khiếu cá nhân và nâng cao kỹ 				

				năng nghề nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu triển khai các ứng dụng của ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử trong thực tế. - Tích cực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn. 				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác tại các cơ sở đào tạo, các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện, điện tử. - Chuyên viên kỹ thuật trong các công ty tư vấn, thiết kế và xây lắp điện, các công ty điện lực, công ty sản xuất điện tử. - Đảm nhận công tác vận hành, bảo trì hệ thống điện, điện tử, hệ thống tự động hóa trong các công ty, xí nghiệp công nghiệp, nhà máy điện; Làm việc tại các công ty, điều hành các dự án thuộc lĩnh vực điện, điện tử. 				

				<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên, cán bộ quản lý về kỹ thuật, quản lý chất lượng, quản lý vận hành dây chuyền tự động hóa, hệ thống điện tại các đơn vị sản xuất trong các nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, các khu công nghiệp. - Kỹ sư lắp đặt, chuyên giao công nghệ, quản lý vận hành, sửa chữa, bảo trì, cải tiến các hệ thống điện, điện tử trong các xí nghiệp công nghiệp và dân dụng. - Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về ngành điện, điện tử như: sở Công thương, sở Khoa học và Công nghệ, sở Kế hoạch và Đầu tư, ... 				
11. Quản trị kinh doanh (Mã ngành: 7340101)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày, giải thích và vận dụng các kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, kinh tế - xã hội, kinh doanh - quản lý, kế toán - tài chính đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn; - Giải thích và vận dụng thành thạo các lý thuyết và mô hình quản trị trong các tổ chức/doanh nghiệp; nhận diện và phân tích các giá trị (tài chính, nhân sự, marketing, chất lượng...) trên cơ sở phân tích các khía cạnh của môi trường kinh doanh trong nước và toàn cầu; 				

			<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định các giá trị kinh tế trong quá trình phân bổ nguồn lực của tổ chức/doanh nghiệp; đánh giá và phân tích các quy trình, cấu trúc cũng như phương tiện để tiến hành kế hoạch, ra quyết định, thúc đẩy và kiểm soát các hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp theo mục tiêu chiến lược đã được lựa chọn; - Nhận diện và vận dụng các lý thuyết nội bộ và lãnh đạo trong thiết lập tổ chức ở mức độ phù hợp với mục đích kinh doanh của tổ chức/doanh nghiệp; xác định, đánh giá các cơ hội kinh doanh phát sinh và tiến hành triển khai một dự án kinh doanh sáng tạo; <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng và phát triển tư duy phản biện và sáng tạo trong các bối cảnh kinh doanh hiện đại và nền kinh tế số; vận dụng linh hoạt kiến thức trong và ngoài chuyên ngành học tập để nâng cao kiến thức, mở rộng cơ hội chuyển đổi nghề nghiệp trong bối cảnh kinh tế mở và liên tục thay đổi hiện nay; - Truyền thông, giao tiếp bằng tiếng Việt và ngoại ngữ hiệu quả (giao tiếp trực tiếp và gián tiếp thông qua ngôn từ, văn bản, đồ họa, số...) ở các cấp độ phù hợp cho mục đích kinh doanh với tư cách cá nhân cũng như hợp tác với các đối tác; <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của các chuyên gia kinh tế trong môi trường kinh doanh, xã hội và toàn cầu hóa; tôn trọng pháp luật, tác phong làm việc chuyên nghiệp, nhiệt tình, tâm huyết với công việc. 				
--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời và cập nhật kiến thức để phát triển sự nghiệp liên tục cũng như sự nghiệp cá nhân.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Áp dụng thành thạo kỹ năng về ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc quản lý kinh doanh, tối thiểu Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP) hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT hoặc bằng cấp tương đương;</p> <p>e. Trình độ Tin học: Trình bày, giải thích và áp dụng thành thạo công nghệ thông tin, các phần mềm quản trị và công cụ phân tích phân tích dữ liệu để phục vụ cho hoạt động chức năng trong công việc và giải quyết các vấn đề kinh doanh; tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT - BTTTT ngày 11/3/2014.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ cơ sở vật chất học tập tại trường và các điều kiện thích hợp khi học tập tại các đơn vị thực tế; - Hỗ trợ tài chính, học phí và các vấn đề tài chính để thuận lợi cho việc học tập tại trường; - Hỗ trợ thông tin truyền thông về các vấn đề liên quan đến trường và ngành học đến sinh viên; - Hỗ trợ và xây dựng liên kết với các doanh nghiệp thực tế. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc 				

				Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Tiếp tục theo học các bậc học cao hơn (sau đại học) ở trong nước và nước ngoài. - Khả năng tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời để nâng cao trình độ bản thân.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có thể làm việc ở các loại hình doanh nghiệp khác nhau, các cơ quan công quyền, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, viện nghiên cứu, giảng dạy ở các trường đại học và cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.				
12. Logistics & quản lý chuỗi cung ứng (Mã ngành: 7510605)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			a. Kiến thức: - Hiểu và vận dụng các kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, kinh tế - xã hội, kinh doanh - quản lý, kế toán - tài chính, logistics vào việc giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.				

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết, diễn giải kiến thức về xu thế phát triển của logistics và chuỗi cung ứng trong nền kinh tế xanh và hiện đại, có khả năng vận dụng, đưa vào thực tế nhằm hỗ trợ và thúc đẩy tính tối ưu của dòng chảy hàng hóa. - Phân tích, đánh giá, ra quyết định và phát triển các kỹ năng quản lý liên quan đến hệ thống logistics trên các phương pháp tiếp cận đa ngành, thiết kế và bố trí kho bãi, mua hàng, sản xuất lưu trữ, vận chuyển và bán hàng một cách phù hợp nhất cho tình huống cụ thể. - Có khả năng hình thành vấn đề, nhận thức các khu vực cần cải tiến trong tổ chức hệ thống logistics và lập kế hoạch, xây dựng, thực hiện các chiến lược phù hợp cho công tác thiết kế, quản lý các hệ thống kinh doanh và công nghệ trong chuỗi cung ứng. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả (bằng miệng, văn bản, đồ họa, số) và giải quyết các vấn đề sáng tạo khi hoạt động trên các nhóm đa ngành với tư cách cá nhân cũng như hợp tác với các đối tác. - Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin, các phần mềm nghiệp vụ chuyên dụng trong việc thực hiện và tối ưu hóa các hoạt động logistics, nhận thức nâng cao kiến thức và giới hạn công nghệ để đáp ứng nhu cầu thay đổi trong từng hoạt động logistics và xã hội. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và cải thiện hiệu quả các hoạt động. Nhận thức được trách nhiệm và đạo 				
--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>đức nghề nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp, nhiệt tình, tâm huyết với công việc.</p> <p>- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời để phát triển sự nghiệp liên tục và phát triển cá nhân. Có khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP).</p> <p>e. Trình độ Tin học:</p> <p>Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin, các phần mềm nghiệp vụ chuyên dụng trong việc thực hiện và tối ưu hóa các hoạt động logistics, nhận thức nâng cao kiến thức và giới hạn công nghệ để đáp ứng nhu cầu thay đổi trong từng hoạt động logistics và xã hội.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>- Chương trình học có 2 học phần học tập thực tế, 2 chuyên đề kiến thức chuyên ngành dành cho sinh viên năm 2,3.</p> <p>- Các Workshop hằng năm định hướng nghề nghiệp logistics cho sinh viên năm 1. Tổ chức các Workshop chuyên ngành cho sinh viên năm 2,3,4.</p> <p>- Bộ môn kí các biên bản ghi nhớ hợp tác với các DN trong ngành logistics để hỗ trợ sinh viên trong các chương trình học tập thực tế, thực tập tốt nghiệp, đào tạo thực tập sinh.</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng được ban hành theo Quyết định số 47/QĐ-ĐHKT ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung</p>				

			<p>ứng của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTĐN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>- Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn (sau đại học) ở trong nước và nước ngoài.</p>				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân chuyên ngành Logistics có thể đảm nhiệm công việc tại các công ty xuất nhập khẩu, các công ty kho bãi, vận chuyển và giao nhận hàng hóa. Trên thực tế, ngành Logistics sẽ bao gồm các vị trí công việc như sau: Nhân viên kinh doanh xuất nhập khẩu và Logistics, nhân viên quản lý kho bãi, cung ứng, nhân viên quản lý hàng tồn kho, nhân viên quản lý điều hành hoạt động (giao/nhận) vận tải, nhân viên thanh toán quốc tế, nhân viên chứng từ, nhân viên chăm sóc khách hàng, chuyên viên mua sắm, chuyên viên phân tích lộ trình logistics.</p> <p>- Doanh nghiệp có các phòng ban phù hợp chuyên môn như: phòng điều phối vận tải, phòng kinh doanh xuất nhập khẩu, quản lý cảng biển, phòng giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, bộ phận quản lý kho bãi, dịch vụ khai báo hải quan, dịch vụ chăm sóc khách hàng, kinh doanh quốc tế, marketing hoặc cơ quan hải quan với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.</p>				

13. Kế toán (Mã ngành: 7340301)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học hiểu và vận dụng được các kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội, tài chính, quản trị kinh doanh vào thực tiễn công tác kế toán trong các đơn vị. - Người học hiểu và vận dụng thành thạo những kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực kế toán vào thực tiễn công tác kế toán các phân hành, tổ chức công tác kế toán và phân tích tài chính trong các đơn vị. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chính xác các công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành kế toán trong những bối cảnh khác nhau. - Sử dụng thành thạo các kỹ năng giao tiếp, ứng xử, truyền đạt, phối hợp làm việc nhóm và quản lý nhóm hiệu quả. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Hiểu biết, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung</p>				

				<p>năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p>e. Trình độ Tin học: Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT - BTTTT ngày 11/3/2014.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ tốt cơ sở vật chất học tập tại trường - Hỗ trợ, xây dựng các liên kết với các Doanh nghiệp 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn để trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực kế toán hoặc kiểm toán. 				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên kế toán tài chính, kế toán quản trị hoặc kế toán thuế ở tất cả các bộ phận kế toán tại các doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp. 				

				<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên kế toán tại công ty làm dịch vụ kế toán và thuế. - Nhân viên thuế tại các cơ quan thuế của Nhà nước. - Trợ lý kiểm toán viên tại các công ty kiểm toán độc lập hoặc kiểm toán nhà nước. - Nhân viên tại các công ty tài chính hoặc các ngân hàng. 				
14. Tài chính – Ngân hàng (Mã ngành: 7340201)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng thành thạo kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật, quốc phòng – an ninh, kinh doanh, kế toán tài chính để tiếp thu các kiến thức chuyên nghiệp, giải quyết các vấn đề thực tiễn và đáp ứng khả năng học tập ở trình độ cao hơn. - Hiểu và vận dụng được các kiến thức chung về lĩnh vực tài chính, ngân hàng làm nền tảng tiếp thu các kiến thức chuyên nghiệp; có khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Vận dụng thành thạo kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực tài chính, ngân hàng trong các hoạt động huy động vốn, tín dụng, thanh toán quốc tế, kế toán ngân hàng, quản trị hoạt động của ngân hàng, đầu tư tài chính, luật chuyên ngành và các hoạt động có liên quan để có thể tác nghiệp tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp 				

			<p>sản xuất kinh doanh và các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính, tiền tệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng chuyên môn để đánh giá, phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi và xử lý các vấn đề ở lĩnh vực tài chính, ngân hàng vào thực tiễn công việc, nghề nghiệp, nhất là trong xu thế phát triển của nền kinh tế kỹ thuật số và hội nhập quốc tế. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp; đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. - Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sức khỏe tốt, hiểu biết, tôn trọng pháp luật và đạo đức nghề nghiệp. - Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. - Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và 				
--	--	--	---	--	--	--	--

			<p>có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p>e. Trình độ Tin học: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng. Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT - BTTTT ngày 11/3/2014.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ cơ sở vật chất học tập tại trường và các điều kiện thích hợp khi học tập tại các đơn vị thực tế; - Hỗ trợ tài chính, học phí và các vấn đề tài chính để thuận lợi cho việc học tập tại trường; - Hỗ trợ thông tin truyền thông về các vấn đề liên quan đến trường và ngành học đến sinh viên; - Hỗ trợ và xây dựng liên kết với các doanh nghiệp thực tế. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Tài chính - Ngân hàng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Tài chính - Ngân hàng được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng có thể đảm nhiệm công việc tại các tổ chức tín dụng (ngân hàng và phi ngân hàng); các đơn vị sự nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp trong và ngoài nước ở các vị trí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng: Chuyên viên tín dụng, quan hệ khách hàng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, quản lý nguồn vốn, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, tư vấn tài chính, giao dịch viên, kế toán, chuyên viên tài chính, môi giới, phân tích đầu tư, tư vấn tài chính, thẩm định giá, quản lý danh mục đầu tư, quản trị tài chính.... - Tại công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm: chuyên viên tư vấn tài chính, chuyên viên môi giới, chuyên viên bảo hiểm, chuyên viên quản lý quỹ đầu tư. Tại các doanh nghiệp khác: đảm nhiệm các vị trí quản lý tài chính, kế toán ở các doanh nghiệp trong và ngoài nước. - Tại khối các đơn vị sự nghiệp, cơ quan quản lý: đảm nhiệm các vị trí chuyên môn thuộc hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về tài chính, ngân hàng. - Tư vấn cộng đồng trong việc thực hiện các dịch vụ liên quan đến ngân hàng. - Ứng tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học, học tập nâng cao để 				

				trở thành giảng viên đại học, nghiên cứu viên. - Tự tạo việc làm cho mình và cho người khác.				
15. Ngôn ngữ Anh – Chuyên ngành Biên – Phiên dịch (Mã ngành: 7220201)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên phù hợp phục vụ cho việc học tập chuyên môn, có kiến thức về chính trị, quốc phòng an ninh. - Có kiến thức nền tảng về ngôn ngữ Tiếng Anh trên các bình diện như ngữ âm, hình thái cú pháp, ngữ nghĩa, ngữ pháp, văn hóa xã hội phù hợp với chuyên môn đào tạo; cũng như được trang bị những kiến thức cần thiết về lý luận dịch, kỹ năng - kỹ thuật nghiệp vụ phiên dịch và biên dịch. - Có kiến thức, kỹ thuật chuyên sâu về biên - phiên dịch để biên - phiên dịch các chủ đề khác nhau liên quan đến thời sự, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế và môi trường. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng Tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp hàng ngày và công việc liên quan đến chuyên môn đào tạo. - Biên dịch hiệu quả các văn bản thuộc các lĩnh vực thời sự, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế và môi trường từ Tiếng Việt sang Tiếng Anh và ngược lại. 				

			<p>- Phiên dịch hiệu quả các cuộc đàm phán thương mại, giao tiếp thông thường, ở các hội thảo, hội nghị được tổ chức quy mô nhỏ và chủ đề không quá phức tạp.</p> <p>- Có khả năng vận dụng mang tính sáng tạo, linh hoạt phối hợp làm việc với nhiều bộ phận khác nhau, khả năng đáp ứng được những nhu cầu trước mắt và lâu dài của xã hội cũng như khả năng nhanh chóng hội nhập vào môi trường thực tế trong nền kinh tế hiện đại, có khả năng vận dụng kiến thức thực tiễn, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề chuyên môn, có kiến thức và kỹ năng cơ bản về lập kế hoạch, điều hành, theo dõi, đánh giá hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực biên-phiên dịch, có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Thể hiện được trách nhiệm, đạo đức xã hội và nghề nghiệp, có tinh thần học tập suốt đời để cập nhật và nâng cao kiến thức đáp ứng với sự thay đổi của xã hội.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <p>- Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hàng ngày và trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn, và đạt chuẩn Tiếng Anh bậc 5 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, tương đương IELTS 6.5 hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.</p>				
--	--	--	---	--	--	--	--

				<p>- Sử dụng được một ngoại ngữ khác như Tiếng Trung hoặc Tiếng Nhật ở bậc 2 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương.</p> <p>e. Trình độ Tin học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Hỗ trợ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà trường, cố vấn học tập các lớp, có học bổng của giảng viên dành cho sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sử dụng các kênh thông tin như internet để hỗ trợ sinh viên học tập, tổ chức giao lưu với các doanh nghiệp,				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên có khả năng theo học cao học Tiếng Anh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt			Sinh viên tốt nghiệp Chuyên ngành Biên - Phiên dịch có thể đảm				

	ngành			<p>nhận các vị trí công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ biên phiên dịch của các sở Ngoại vụ. - Biên phiên dịch viên ở các cơ quan và doanh nghiệp có nhu cầu biên - phiên dịch. - Biên phiên dịch viên ở các dự án phi chính phủ. - Cán bộ, cộng tác viên ở các cơ quan báo chí và đài truyền hình. - Biên phiên dịch viên tự do. - Có thể làm việc trong lĩnh vực du lịch. - Giảng dạy tiếng Anh nếu có thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và công việc khác có sử dụng tiếng Anh. 				
16. Ngôn ngữ Anh – Chuyên ngành Tiếng anh du lịch (Mã ngành: 7220201)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên phù hợp phục vụ cho việc học tập chuyên môn, có kiến thức về chính trị và quốc phòng an ninh. - Có kiến thức nền tảng về ngôn ngữ Tiếng Anh trên các bình diện như phát âm, ngữ pháp, văn hóa xã hội phù hợp với chuyên môn đào tạo; được trang bị những kiến thức cần thiết về nghiệp vụ du lịch, hướng dẫn du lịch và một số kỹ năng biên dịch và phiên dịch cơ bản. <p>b. Kỹ năng:</p>				

			<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp hằng ngày và trong các công việc liên quan đến du lịch. - Có khả năng quản trị, lên kế hoạch, điều hành, tổ chức và hướng dẫn viên trong các công việc liên quan đến du lịch. - Có khả năng biên- phiên dịch ở mức độ cơ bản. - Có khả năng vận dụng mang tính sáng tạo, linh hoạt phối hợp làm việc với nhiều bộ phận khác nhau, khả năng đáp ứng được những nhu cầu trước mắt và lâu dài của xã hội cũng như khả năng nhanh chóng hội nhập vào môi trường thực tế trong nền kinh tế hiện đại, có khả năng vận dụng kiến thức thực tiễn, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề chuyên môn, có kiến thức và kỹ năng cơ bản về lập kế hoạch, điều hành, theo dõi, đánh giá hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực du lịch, có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện được trách nhiệm, đạo đức xã hội và nghề nghiệp, có tinh thần học tập suốt đời để cập nhật và nâng cao kiến thức đáp ứng với sự thay đổi của xã hội. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hàng ngày và trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn, và đạt chuẩn Tiếng Anh bậc 5 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, tương đương IELTS 6.5 hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế 				
--	--	--	---	--	--	--	--

			<p>tương đương.</p> <p>- Sử dụng được một ngoại ngữ khác như Tiếng Trung hoặc Tiếng Nhật ở bậc 2 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương.</p> <p>e. Trình độ Tin học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Hỗ trợ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà trường, cố vấn học tập các lớp, có học bổng của giảng viên dành cho sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sử dụng các kênh thông tin như internet để hỗ trợ sinh viên học tập, tổ chức giao lưu với các doanh nghiệp,				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh - chuyên ngành Tiếng Anh du lịch được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh - chuyên ngành Tiếng Anh du lịch được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTĐN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau		- Sinh viên có khả năng theo học cao học Tiếng Anh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.				

	khi ra trường							
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp Chuyên ngành Tiếng Anh Du lịch có thể đảm nhận các vị trí công việc tại cơ quan quản lý du lịch (Sở Du lịch và văn hóa), tại các công ty du lịch, lữ hành như hướng dẫn viên du lịch, lễ tân du lịch, điều hành tour du lịch, quản lý du lịch, marketing du lịch, ... và làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước có nhu cầu tuyển dụng sinh viên có năng lực Tiếng Anh.				
17. Ngôn ngữ Trung Quốc (Mã ngành: 7220204)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học công nghệ và môi trường, khoa học thể chất để phục vụ cho việc nhận thức và học tập chuyên môn. - Nắm vững và vận dụng được các lý luận cơ bản và kiến thức nền tảng về khối kiến thức cơ sở ngành tiếng Trung trong giao tiếp, trong học thuật và trong các học phần kiến thức chuyên ngành. - Nắm vững kiến thức cơ bản về lý thuyết dịch thuật, các kiến thức liên quan về hoạt động Biên dịch và Phiên dịch, các phương pháp và kỹ xảo chính trong Biên dịch và Phiên dịch. - Nắm vững và ứng dụng các kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa và kỹ năng nghiệp vụ biên phiên dịch vào dịch thuật trong các lĩnh 				

			<p>vực ngoại giao, thương mại, giáo dục, du lịch...mà không gặp trở ngại ngôn ngữ và tâm lý trong quá trình giao tiếp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên dịch hiệu quả các văn bản với độ khó vừa thuộc các lĩnh vực thời sự, chính trị, kinh tế, xã hội, giao lưu văn hoá... từ Tiếng Việt sang Tiếng Trung và ngược lại. - Phiên dịch hiệu quả các cuộc đàm phán thương mại, giao tiếp thông thường, ở các hội thảo, hội nghị được tổ chức quy mô nhỏ và chủ đề không quá phức tạp. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. - Vận dụng kiến thức thực tiễn, phân tích, tổng hợp, phản biện và đánh giá thông tin lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề chuyên môn. - Có kỹ năng tư duy độc lập, sáng tạo và kỹ năng cơ bản về lập kế hoạch điều hành, theo dõi, đánh giá, quản lý hoạt động chuyên môn thực tiễn. - Có khả năng thích ứng nhu cầu công việc xã hội khác nhau và tạo cơ hội công việc cho bản thân và cho người khác. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự định hướng, hình thành kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân. - Có khả năng lên kế hoạch và sử dụng hợp lý các nguồn lực để đạt hiệu quả công việc. 				
--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>- Thể hiện được trách nhiệm, đạo đức xã hội và nghề nghiệp, có khả năng làm việc nhóm để hoàn thành các dự án công việc chung, có tinh thần học tập suốt đời để cập nhật và nâng cao kiến thức đáp ứng với sự thay đổi của xã hội.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ: Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p>e. Trình độ Tin học: Có kỹ năng sử dụng tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Bộ thông tin và truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>- Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</p> <p>- Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường.</p> <p>- Cố vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên.</p> <p>- Có các câu lạc bộ và tổ chức đoàn thể giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm, phát triển năng khiếu cá nhân và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.</p> <p>- Sử dụng các kênh thông tin như internet để hỗ trợ sinh viên học tập, tổ chức giao lưu với các doanh nghiệp....</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Trung quốc được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ</p>				

			<p>đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Trung quốc được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>- Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở các bậc cao hơn: thạc sĩ, tiến sĩ các ngành Ngôn ngữ học và Ứng dụng ngôn ngữ học, ngành Giáo dục Hán ngữ Quốc tế...ở Trung Quốc, Đài Loan.</p> <p>- Có khả năng tiếp cận được khoa học công nghệ mới, tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu công việc, cũng như nâng cao trình độ cá nhân.</p>				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>- Chuyên viên, nhân viên tại các cơ quan, công ty, tổ chức trong và ngoài nước;</p> <p>- Có thể tham gia công tác giảng dạy tiếng Trung tại các cơ sở Giáo dục;</p> <p>- Phiên dịch viên, biên dịch viên tại các văn phòng dịch thuật, công chứng, hoặc biên phiên dịch viên tự do;</p> <p>- Hướng dẫn viên du lịch, nhân viên điều phối du lịch;</p> <p>- Đảm nhận các vị trí công việc khác như: Trợ lý, nhân viên giao dịch, điều phối viên...ở các công ty, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục.</p>				
18. Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành (Mã ngành: 7810103)							
I	Điều kiện đăng ký		Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo				

	tuyển sinh			và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Kiến thức:</p> <p>- Người học được cung cấp các kiến thức tổng hợp về kinh tế, văn hóa, chính trị, pháp luật, những kiến thức về nghiệp vụ kỹ thuật và kiến thức về quản trị, khởi nghiệp doanh nghiệp dịch vụ du lịch và lễ hành trong bối cảnh hội nhập quốc tế và kinh tế số.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Người học được hình thành những kỹ năng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, giám sát và vận hành hoạt động trong các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch và lễ hành, có tư duy sáng tạo để khởi nghiệp hoặc phát triển nghề nghiệp đáp ứng nền kinh tế số.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Người học có được năng lực tự chủ, trách nhiệm trong công việc, có nhận thức về trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong khuôn khổ môi trường doanh nghiệp, xã hội và toàn cầu.</p> <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <p>Có năng lực sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh) tương đương Bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP)/ hoặc giao tiếp bằng tiếng Nhật ở cấp độ phù hợp cho mục đích làm việc với tư cách cá nhân cũng như hợp tác với đối tác.</p> <p>e. Trình độ Tin học:</p> <p>Có kỹ năng sử dụng tin học trong công việc (Đạt chuẩn kỹ năng</p>				

				sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Bộ thông tin và truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT NGÀY 11/03/2014).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Các chính sách học bổng: Học bổng Chấp cánh ước mơ, học bổng khuyến khích học tập dành cho sinh viên có thành tích học tập và rèn luyện tốt, học bổng doanh nghiệp ... - Các chính sách miễn giảm học phí theo quy định của trường - Hoạt động hỗ trợ người học: bao gồm xác lập và công khai chính sách tuyển sinh của Nhà trường, các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học, xây dựng hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học, có các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác cũng như xây dựng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan Nhà trường. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTDN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTDN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng theo học các chương trình cao học các ngành quản trị du lịch, quản trị kinh doanh, và các chương trình khác ở trong nước và nước ngoài.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Chuyên viên tại các Sở, ban, Ngành về Du lịch hoặc các tổ chức phi chính phủ về Du lịch. - Hướng dẫn viên du lịch. - Chuyên viên phụ trách các bộ phận: lưu trú, nhà hàng, lễ hành, marketing, chăm sóc khách hàng, tổ chức sự kiện và các đơn vị dịch vụ khác. - Thăng tiến thành trưởng nhóm, trưởng bộ phận, giám đốc bộ phận trong các cơ sở kinh doanh Du lịch. - Nghiên cứu khoa học du lịch và giảng dạy về du lịch. - Trở thành doanh nhân, khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty.				
19. Quản trị khách sạn (Mã ngành: 7810201)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			a. Kiến thức: - Nắm được các chỉ tiêu thống kê; vận dụng được kiến thức và kỹ năng để quản trị được các dịch vụ trong khách sạn, tổ chức, điều hành và giám sát, từ đó nâng cao hiệu quả, hiệu suất hoạt động của khách sạn. - Phân biệt được văn hóa ẩm thực các vùng miền Việt Nam, các				

			<p>quốc gia là thị trường du lịch trọng điểm của Việt Nam (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản...) và giữa các tôn giáo chính trên thế giới, từ đó xây dựng thực đơn cũng như tổ chức phục vụ ăn uống cho khách du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức cơ bản của khối ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh: kinh tế học, toán trong kinh tế, quản trị kinh doanh, tài chính tiền tệ và kế toán...; - Có kiến thức về du lịch, quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch, kinh tế du lịch, tâm lý, giao tiếp và đàm phán trong lĩnh vực du lịch, khách sạn. - Có kiến thức về pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức, quy tắc ứng xử trong kinh doanh du lịch, kinh doanh lưu trú. - Có kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lịch sử, văn hóa của Việt Nam và thế giới vận dụng trong lĩnh vực du lịch và khách sạn. - Nắm được các nguyên tắc cơ bản của phát triển bền vững và phát triển du lịch có trách nhiệm. <p>b. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những kiến thức khoa học nền tảng về kinh tế, văn hóa, chính trị, pháp luật vào học tập, vào công việc và cuộc sống phù hợp với bối cảnh kinh tế xã hội Việt Nam. - Thực hiện thuần thục các qui trình nghiệp vụ cơ bản và điều hành hoạt động hàng ngày của các bộ phận theo tiêu chuẩn của Khách sạn (lễ tân, buồng, nhà hàng, bar, hội nghị -hội thảo, giải 				
--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>trí).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức và kỹ năng để tổ chức thực hiện được các sự kiện trong ngành du lịch. - Thực hiện các quy định về an toàn an ninh, quản lý các thiết bị an toàn, an toàn trong công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý đồ Lost & found... trong kinh doanh khách sạn. - Ứng xử, giao tiếp mang tính chuyên nghiệp, đặc biệt vận dụng được các kỹ năng phục vụ cho công việc: Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp và các kỹ năng mềm khác. <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sức khỏe, có đạo đức nghề nghiệp trong kinh doanh khách sạn và ý thức trách nhiệm đối với công việc và cộng đồng. - Thể hiện ý thức và khả năng học tập suốt đời, và có tinh thần khởi nghiệp sáng tạo. <p>d. Trình độ Ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức và kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh/Nhật với khách hàng, đồng nghiệp và các đối tác liên quan trong môi trường kinh doanh đa văn hóa. <p>e. Trình độ Tin học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng sử dụng tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Bộ thông tin và truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT NGÀY 11/03/2014. Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý nhà hàng, khách sạn trong hoạt 				
--	--	--	---	--	--	--	--

				động hàng ngày và các ứng dụng công nghệ thông tin để truy xuất, tạo, sắp xếp và truyền đạt thông tin nhằm nâng cao hiệu suất làm việc của cá nhân và tổ chức khách sạn, nhà hàng.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Có website và Fanpage thường xuyên cập nhật thông tin, tương tác để hỗ trợ người học kịp thời. - Các Giảng viên chủ nhiệm luôn quan tâm hỗ trợ sinh viên khi cần thiết. - Các chương trình liên kết hợp tác với các doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn để hỗ trợ SV về thực tập, thực tế. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị khách sạn được ban hành theo Quyết định số 220/QĐ-ĐHKTĐN ngày 03 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. - Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị khách sạn được ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHKTĐN ngày 15/6/2022 về việc ban hành CTĐT và bản mô tả CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng. 				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng học tập, nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp; - Có khả năng học tập, nghiên cứu và phát triển năng lực bản thân để trở thành các nhà quản lý các cấp khác nhau trong lĩnh vực du 				

			<p>lịch – khách sạn và các lĩnh vực khác.</p> <p>- Có khả năng học tập, nghiên cứu, phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc nhóm ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh.</p>				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>- Nhân viên lễ tân, nhân viên sale – Marketing, Nhân viên đón tiếp, Nhân viên chăm sóc khách hàng; Nhân viên Bellman; Nhân viên Buồng phòng; Nhân viên phục vụ nhà hàng, ...</p> <p>- Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về Du lịch hoặc các lĩnh vực có liên quan.</p> <p>- Làm việc tại các tổ chức báo chí, truyền thông, truyền hình có liên quan đến lĩnh vực văn hóa, du lịch.</p> <p>- Làm việc cho các tổ chức phi chính phủ có liên quan đến du lịch và phát triển du lịch bền vững.</p>				

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 4 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Anh Tuấn